TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**
Số: 29/2025/QĐST- DS	*TT, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2024/TLST- DS ngày 06/12/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Q (VIB)**

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường BN, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H; Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng theo giấy ủy quyền số: 183815.23 ngày 08/11/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Q.

Người được ủy quyền lại: Ông Trương Văn Q - Cán bộ Ngân hàng.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã DN (nay là LS), huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Công T xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số: 102953357.23 ngày 25/7/2023, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 102956228.23 ngày 25/7/2023 và Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 26/7/2023 tính đến ngày 03/3/2025 là 213.195.671 đồng, trong đó gồm có:

+ Dư nợ theo hợp đồng tín dụng số: 102953357.23 ngày 25/7/2023 là: 68.083.715 đồng, Nợ gốc là: 0 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.600.825 đồng, nợ lãi quá hạn là: 43.482.890 đồng.

+ Dư nợ theo Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 26/7/2023 là: 145.111.956 đồng, Nợ gốc là 99.884.225 đồng, nợ lãi là 26.275.030 đồng, nợ phí là 18.952.701 đồng.

Kể từ ngày 04/3/2025, ông Nguyễn Công T phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 02953357.23 ngày 25/7/2023, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 102956228.23 ngày 25/7/2023, Đơn đề nghị phát hành thẻ ngày 26/7/2023.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Công T có nghĩa vụ phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc, lãi, phí cho Ngân hàng TMCP Q.

Về án phí: Ông Nguyễn Công T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.329.000 đồng (*Năm triệu ba trăm hai mươi chín nghìn đồng).* Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.000.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018238 ngày 06/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy đinh tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện TT
- CCTHADS huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thành